| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN QUẢNG TRẠCH**<br>TỈNH QUẢNG BÌNH | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 02/2021/ HS-ST
Ngày: 11 - 01- 2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Trần Anh Tuấn

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Trần Văn Định và ông Lê Ngọc Duẫn

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Thanh Quang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Văn Duẫn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:58/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

**1. Phạm Ngọc S,** sinh ngày 20 tháng 10 năm 2001 tại huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc S1 và bà Từ Thị P; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q từ ngày 23/10/2020 đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2**. **Trần Minh H,** sinh ngày 01 tháng 01 năm 1999 tại huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Đàm Thị T; tiền án, tiện sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q từ ngày 23/10/2020 đến nay. Theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Phạm Văn Đ, sinh năm: 1973 và chị Tạ Thị N, sinh năm: 1975; cùng trú tại: thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 23/10/2020, Công an huyện Q phối hợp với Công an xã T và xã C, tiến hành tuần tra các điểm phức tạp về ma túy trên tuyến đường liên xã T – C. Khi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thì phát hiện và bắt quả tang đối tượng Phạm Ngọc S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra trong người phát hiện bên trong túi quần bên phải của S có 02 đoạn ống nhựa, được bịt kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy). S khai nhận đó là ma túy dạng đá. Lực lượng Công an huyện đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Qua đấu tranh khai thác của cơ quan điều tra, bị cáo S khai nhận lấy số ma túy trên từ Trần Minh H, cùng trú tại thôn T. Tiến hành làm việc với bị cáo H, H khai nhận đã đưa số ma túy trên cho bị cáo S để S mang đi bán. Đồng thời trong quá trình làm việc Cơ quan điều tra đã kiểm tra trong người của bị cáo H và phát hiện trong ví mang theo bên người còn cất dấu 01 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng, được bịt kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, H khai nhận đó là ma túy dạng đá.

Tại cơ quan điều tra S và H đã khai nhận hành vi phạm tội cụ thể :

Vào ngày 20/10/2020 H có mua ma túy của một người đàn ông lạ không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở vùng Roòn với số tiền 2.000.000 đồng, thì được người lạ đó bán cho 04 ống nhựa được bịt kín hai đầu, bên trong có chứa ma túy dạng đá. Sau khi mua về bị cáo H và bị cáo S cùng nhau sử dụng hết 01 đoạn ống nhựa và một nữa đoạn ống nhựa thứ hai. Sau đó dùng bật lữa hơ nóng một đầu ống nhựa rồi dán kín lại. Khi sử dụng xong bị cáo H cất dấu số ma túy vào một khẩu trang y tế màu trắng để trong túi áo khoác. Khoảng 14 giờ 40 phút ngày 23/10/2020 bị cáo S nhận được tin nhắn từ ứng dụng (Messenger) của một người có nick name Facebook là Quân Nguyễn, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, chỉ biết ở vùng Roòn có nhắn tin đến với nội dung ‘Còn đồ không lấy cho anh một triệu’, bị cáo H trả lời ‘Còn nhưng không đủ một triệu’. Bị cáo S nhắn tin lại cho người mua đó với nội dung ‘Có’, tức là có ma túy. Sau khi nhắn tin xong, S điều khiển xe máy đến nhà của bị cáo H, khi đến nhà gặp H thì S nói với H ‘ Còn đồ không lấy cho thằng tê một triệu’, H trả lời ‘Còn nhưng

không đủ một triệu', H nói xong thì đi vào nhà lấy ra 01 cái khẩu trang, bên trong khẩu trang có chưa 02 đoạn ống nhựa được bịt kín hai đầu, bên trong ống nhựa có chứa ma túy dạng đá rồi H đưa cho S. Bị cáo S lấy và cất vào túi quần bên phải. Sau khi lấy xong ma túy thì S liên lạc với người nhắn tin hỏi mua ma túy với nội dung 'Mô rồi'. Người lạ đó nhắn tin lại cho S nói 'Đang đi gần tới chợ C rồi'. S liền điều khiển xe mô tô Exciter chạy xuống chợ C. Khi S điều khiển xe chạy đến đoạn đường thuộc thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ trong túi quần 01 khẩu trang y tế màu trắng, bên trong có hai đoạn ống nhựa đựng ma túy mà H đã đưa cho S để đi bán.

Ngày 28/10/2020, Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình đã có kết luận giám định số 1318/GĐ-PC09, nội dung kết luận như sau : Mẫu ký kiệu A1 (Quá trình đóng gói niêm phong ký hiệu M1) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1g ; Mẫu ký kiệu A2 (Quá trình đóng gói niêm phong ký hiệu M2) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,047g ; Mẫu ký kiệu A3 (Quá trình đóng gói niêm phong ký hiệu M3) gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,062g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, danh mục II, Nghị định số 37/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Như vậy, tổng cộng khối lượng ma túy là 0,209g, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã thu giữ được các vật chứng gồm: Thu giữ 01 phong bì thư số 1318/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 10 giờ 00 phút ngày 28/10/2020, bên trong có chứa chất ma túy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh, biển kiểm soát 73E1-29316, xe củ đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, loại máy Iphone 6 Plus, màu trắng máy đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình bị nứt vỡ máy đã qua sử dụng. Không kiểm tra chất lượng bên trong; 01 khẩu trang y tế màu trắng, đã qua sử dụng; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng, hình trụ, dài khoảng 15cm, đường kính khoảng 0,5cm, ở một đầu có gắn 01 hình trụ tròn, rỗng bên trong; 01 ví da màu đen, hình chử nhật, kích thước 07x05cm, đã qua sử dụng.

Về xử lý vật chứng: Ngày 11/11/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Q đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh, biển kiểm soát 73E1-29316, xe củ đã qua sử dụng cho Phạm Văn Đ trú tại thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình là người quản lý hợp pháp. Bị cáo S đã mượn xe của anh Đ để đi nên anh Đ không biết S sử dụng xe của mình vì mục đích mua bán ma túy nên đã trả lại cho chủ quản lý hợp pháp.

Bản Cáo trạng số 01/CT-VKSQT ngày 10 tháng 12 năm 2020, của Viện kiểm sát

nhân dân huyện Q đã truy tố các bị cáo Phạm Ngọc S và Trần Minh H về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc S từ 15 đến 18 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh H từ 26 đến 28 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày các bị cáo Phạm Ngọc S và Trần Minh H bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 23/10/2020; về vật chứng đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu sung công qũy Nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, loại máy Iphone 6 Plus, màu trắng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình bị nứt vỡ; áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư số 1318/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 10 giờ 00 phút ngày 28/10/2020, bên trong có chứa chất ma túy; 01 khẩu trang y tế màu trắng, đã qua sử dụng; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng, hình trụ, dài khoảng 15cm, đường kính khoảng 0,5cm, ở một đầu có gắn 01 hình trụ tròn, rỗng bên trong; 01 ví da màu đen, hình chử nhật, kích thước 07x05cm, đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Q đề nghị.

Nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Ngọc S và Trần Minh H đã khai nhận: Vào khoản 15 giờ ngày 23/10/2020 sau khi lấy ma túy từ Trần Minh H. Phạm Ngọc S đem đi tiêu thụ theo thỏa thuận thời gian và địa điểm giao dịch với người mua ma túy. Khi S điều khiển xe chạy đến đoạn đường thuộc thôn T, xã C, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ trong túi quần 01 khẩu trang y tế màu trắng, bên trong có hai đoạn ống nhựa đựng ma túy mà bị cáo H đã đưa cho bị cáo S

để đi bán. Đồng thời trong quá trình làm việc Cơ quan điều tra đã kiểm tra trong người của bị cáo H và phát hiện trong ví mang theo bên người còn cất dấu 01 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng, được bịt kín hai đầu, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, bị cáo H khai nhận đó là ma túy dạng đá. Mục đích là để bán kiếm lời. Như vậy, tổng cộng khối lượng ma túy được thu giữ từ các bị cáo là 0,209g, loại Methamphetamine. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Phạm Ngọc Sáng và Trần Minh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và quá trình nhân thân thấy rằng: Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích, chất gây nghiện mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội nói chung. Các bị cáo là người đã trưởng thành, có sức khỏe, phát triển bình thường về mặt thể chất và tinh thần, đủ khả năng để nhận thức được sự nguy hiểm và tác hại về tệ nạn ma túy nhưng để nhằm mục đích phục vụ cho bản thân và bán cho người khác để kiếm lời dẫn đến phạm tội. Vì vậy cần xét xử nghiêm đối với các bị cáo nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Trong vụ án này, có hai bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội. Trong đó, bị cáo S là người thực hành tích cực. Các bị cáo thống nhất với nhau về việc mua ma túy để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi của các bị cáo mang tính đồng phạm giản đơn.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy các bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều đã khai báo thành khẩn, tỏ thái độ ăn năn hối cải; các bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1; Điều 51 của Bộ luật hình sự, được áp dụng cho các bị cáo theo điều kiện mà bị cáo được hưởng. Riêng bị cáo S quá trình điều tra đã khai báo giúp cơ quan điều tra phát hiện thêm đồng phạm khác, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm t, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những nhận định, đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt có thời hạn, buộc các bị cáo phải đi chấp hành hình phạt tại Trại giam. Cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có điều kiện tiếp tục giáo dục, cải tạo các bị cáo tiến bộ, sớm trở lại là công dân sống có ích cho xã hội và gia đình.

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh, biển kiểm soát 73E1-29316, xe củ đã qua sử dụng, là tài sản thuộc sở hữu của anh Phạm Văn Đ và chị Tạ Thị N, trú tại thôn T, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Quá trình điều tra làm rõ vào ngày 23/10/2020 Phạm Ngọc S mượn xe

để đi chơi nên anh Đ và chị N không biết được mục đích của S mượn xe để làm phương tiện đi mua bán ma túy. Vì vậy, cơ quan điều tra Công an huyện Qtrả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 phong bì thư số 1318/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 10 giờ 00 phút ngày 28/10/2020, bên trong có chứa chất ma túy; 01 khẩu trang y tế màu trắng, đã qua sử dụng; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng, hình trụ, dài khoảng 15cm, đường kính khoảng 0,5cm, ở một đầu có gắn 01 hình trụ tròn, rỗng bên trong; 01 ví da màu đen, hình chử nhật, kích thước 07x05cm, đã qua sử dụng. Xác định, đây là vật chứng thuộc trường hợp vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành và vật có giá trị không sử dụng được nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

Riêng 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, loại máy Iphone 6 Plus, màu trắng máy đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình bị nứt vỡ máy đã qua sử dụng. Không kiểm tra chất lượng bên trong. Xác định đây là công cụ phạm tội nên tịch thu, sung công quỹ Nhà nước theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Ngọc S và Trần Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc S và Trần Minh H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Ngọc S 15 *(Mười lăm)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 23/10/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Phạm Ngọc S 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quyết định của Hội đồng xét xử.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Minh H 24 *(Hai mươi bốn)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 23/10/2020.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Minh H 45 *(Bốn mươi lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quyết định của Hội đồng xét xử.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu sung công qũy Nhà

nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone, loại máy Iphone 6 Plus, màu trắng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO, màu đen, màn hình bị nứt vỡ.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì thư số 1318/GĐ-PC09 do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình niêm phong hồi 10 giờ 00 phút ngày 28/10/2020, bên trong có chứa chất ma túy; 01 khẩu trang y tế màu trắng, đã qua sử dụng; 01 đoạn ống thủy tinh màu trắng, hình trụ, dài khoảng 15cm, đường kính khoảng 0,5cm, ở một đầu có gắn 01 hình trụ tròn, rỗng bên trong; 01 ví da màu đen, hình chử nhật, kích thước 07x05cm, đã qua sử dụng. (Các vật chứng nói trên có đặc điểm được mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Quảng Bình ngày 29/12/2020).

5. Về án phí: khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTCQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thượng vụ Quốc hội buộc các bị cáo Phạm Ngọc S và Trần Minh H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/01/2021).

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Q;
- Công an huyện Q;
-Chi cục THADS huyện Q;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

**Trần Anh Tuấn**